BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA 44 KHỐI NGÀNH SƯ PHẠM ĐƯỢC HỖ TRỢ HỌC PHÍ HỌC KỲ I (04 tháng) - NĂM HỌC 20210-2022

(theo Quyết định số 3417 /QĐ-ĐHQN, ngày 20/12/2021, của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
1	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010002	Quách Phương	Anh	30/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
2	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010003	Trần Thị Lang	Anh	08/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
3	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010171	Nguyễn Kiều	Ánh	15/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
4	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010011	Trần Thị Ngân	Bình	24/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
5	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010027	Võ Thanh	Đồng	26/01/2003	Nam	980.000	3.920.000	
6	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010030	Nguyễn Văn	Giáp	26/08/2003	Nam	980.000	3.920.000	
7	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010174	Trương Võ Hoàn	Hảo	16/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
8	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010036	Ngô Nguyễn Diệu	Hiền	06/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
9	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010045	Hoàng Thị Kim	Hoàng	17/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
10	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010047	Nguyễn Cao	Huy	01/11/1997	Nam	980.000	3.920.000	
11	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010176	Nguyễn Thanh	Huyền	14/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
12	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010178	Đỗ Nguyên	Kha	30/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
13	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010054	Nguyễn Hoàng	Lam	03/04/2003	Nam	980.000	3.920.000	
14	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010059	Trần Khánh	Linh	19/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
15	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010065	Nguyễn Hoàng Hải	Ly	30/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
16	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010069	Lê Thị Trà	My	10/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
17	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010074	Nguyễn Ngọc Bảo	Ngân	30/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
18	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010076	Nguyễn Đào Như	Ngọc	10/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
19	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010082	Mai Hoàng	Nhân	03/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
20	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010084	Nguyễn Trần Minh	Nhật	09/12/2003	Nam	980.000	3.920.000	
21	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010089	Nguyễn Quỳnh	Như	22/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
22	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010091	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	30/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
23	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010093	Trần Thị Phương	Oanh	30/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
24	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010183	Phan Long	Phú	20/04/2003	Nam	980.000	3.920.000	
25	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010184	Huỳnh Tấn	Phúc	27/06/2003	Nam	980.000	3.920.000	
26	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010094	Nguyễn Hồng	Phúc	19/12/2003	Nam	980.000	3.920.000	
27	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010186	Trương Thị Thuý	Phượng	20/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
28	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010096	Nguyễn Phước Vân	Quy	28/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
29	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010101	Trần Ngọc Khánh	Quỳnh	24/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
30	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010103	Trần Thị Nguyệt	San	30/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
31	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010108	Bùi Như	Tâm	26/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
32	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010137	Tạ Thanh	Tiến	11/08/2003	Nam	980.000	3.920.000	
33	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010112	Nguyễn Thị	Thảnh	10/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
34	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010120	Nguyễn Đức	Thiện	20/07/2003	Nam	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
35	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010141	Cao Trần Duy Khánh Trang	08/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
36	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010145	Phan Thuỳ Trang	01/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
37	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010149	Đỗ Bảo Trâm	27/08/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
38	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010197	Trần Thị Phương Trâm	09/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
39	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010165	Huỳnh Minh Viên	25/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
40	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010169	Ngô Quý Xuân	19/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
41	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Toán học	4451010193	Võ Thị Kim Yến	07/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
42	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010004	Nguyễn Viết Ân	12/10/2003	Nam	980.000	3.920.000	
43	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010018	Trần Văn Cường	07/11/2003	Nam	980.000	3.920.000	
44	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010012	Trần Thị Tiền Châu	11/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
45	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010203	Huỳnh Mạnh Dũng	11/01/2003	Nam	980.000	3.920.000	
46	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010205	Mai Đỗ Nguyên Hạnh	11/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
47	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010206	Lê Phượng Hằng	11/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
48	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010208	Đỗ Văn Hiệp	01/11/2000	Nam	980.000	3.920.000	
49	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010041	Trần Thị Lệ Hoa	11/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
50	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010210	Phạm Lê Ngọc Liên	05/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
51	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010070	Đặng Hoàng Phương Nam	01/12/2003	Nam	980.000	3.920.000	
52	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010181	Nguyễn Thị Tố Nga	01/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
53	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010212	Nguyễn Thị Thuý Ngân	02/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
54	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010080	Phạm Thị Trang Nhã	25/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
55	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010213	Trần Long Nhất	12/08/2003	Nam	980.000	3.920.000	
56	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010214	Lưu Hồ Khánh Nhi	20/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
57	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010088	Nguyễn Huỳnh Như	21/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
58	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010215	Trương Thị Minh Tâm	16/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
59	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010222	Bùi Quang Tuấn	01/05/2003	Nam	980.000	3.920.000	
60	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010157	Vũ Thanh Tuyền	15/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
61	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010217	Đinh Văn Thi	28/04/2003	Nam	980.000	3.920.000	
62	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010122	Lê Thị Minh Thoa	03/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
63	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010123	Bùi Mai Vinh Thuận	02/11/2003	Nam	980.000	3.920.000	
64	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010124	Phan Thị Phương Thuỳ	16/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
65	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010219	Ngô Anh Thư	14/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
66	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010220	Hồ Thị Mỹ Trang	10/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
67	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010163	Nguyễn Ngọc Thuý Vi	21/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
68	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Toán học	4451010225	Võ Văn Vũ	13/12/2003	Nam	980.000	3.920.000	
69	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020065	Đỗ Quốc Cường	21/08/2003	Nam	980.000	3.920.000	
70	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020063	Dương Thị Ngọc Châu	20/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
71	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020067	Nguyễn Thị Tuyết Hà	26/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
72	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020068	Đỗ Hồng Hạnh	04/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
73	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020070	Hồ Võ Vũ Hân	01/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
74	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020071	Nguyễn Hoàng Hiệp	14/07/2003	Nam	980.000	3.920.000	
75	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020073	Phan Tố Hoà	18/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
76	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020076	Trần Đăng	Khoa	14/06/2003	Nam	980.000	3.920.000	
77	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020079	Lê Thị Nhật	Lệ	05/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
78	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020013	Bạch Thị Cẩm	Ly	10/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
79	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020084	Trần Thị Cẩm	Ly	20/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
80	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020086	Nguyễn Thị Bích	Mận	06/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
81	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020087	Phạm Thị Kiều	My	01/02/2000	Nữ	980.000	3.920.000	
82	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020088	Trần Lê Hoàng	My	25/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
83	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020092	Phạm Thị Thanh	Nhàn	30/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
84	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020059	Lê Thị Mỹ	Nhi	18/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
85	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020096	Dương Nguyễn Quỳnh	Như	07/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
86	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020062	Bạch Dương	Phú	06/04/2003	Nam	980.000	3.920.000	
87	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020097	Đoàn Diễm	Phúc	11/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
88	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020098	Lê Võ Anh	Quân	01/08/2003	Nam	980.000	3.920.000	
89	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020100	Nguyễn Việt Như	Quỳnh	21/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
90	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020101	Nguyễn Tuyết Ngân	Tâm	10/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
91	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020031	Lê Thành	Tây	27/09/2003	Nam	980.000	3.920.000	
92	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020044	Trần Văn	Tuấn	17/05/2003	Nam	980.000	3.920.000	
93	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020046	Lê Thị Bích	Tuyền	01/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
94	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020103	Trần Thị Như	Thảo	18/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
95	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020035	Trần Thái Trung	Thắng	25/02/1999	Nam	980.000	3.920.000	
96	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020104	Nguyễn Quỳnh	Thơ	28/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
97	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020105	Lục Hương	Trang	16/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
98	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020108	Văn Ngọc	Trí	05/09/2003	Nam	980.000	3.920.000	
99	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020110	Nguyễn Duy	Trung	01/05/2003	Nam	980.000	3.920.000	
100	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Vật Lý	4451020113	Trần Văn	Vinh	23/05/2003	Nam	980.000	3.920.000	
101	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Tin học	4451130034	Huỳnh Lê Công	Bảo	23/08/2003	Nam	980.000	3.920.000	
102	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Tin học	4451130005	Ngô Thế	Công	02/12/2003	Nam	980.000	3.920.000	
103	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Tin học	4451130007	Nguyễn Hải Hồng	Hiên	19/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
104	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Tin học	4451130004	Phan Văn	Khải	07/06/2003	Nam	980.000	3.920.000	
105	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Tin học	4451130026	Lê Thị Ni	Ni	18/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
106	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Tin học	4451130017	Nguyễn Phạm Mai	Quỳnh	11/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
107	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Tin học	4451130031	Hoàng Thị Phương	Thảo	03/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
108	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Tin học	4451130041	Nguyễn Phương	Thảo	05/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
109	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Tin học	4451130040	Nguyễn Nhất	Thiện	17/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
110	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Tin học	4451130013	Đỗ Thanh	Vũ	18/09/2003	Nam	980.000	3.920.000	
111	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010131	Bùi Nguyệt	Ánh	30/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
112	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010003	Đặng Cao	Bằng	04/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
113	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010132	Phạm Thị Hồng	Bích	30/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
114	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010005	Nguyễn Phan Ngọc	Châu	16/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
115	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010011	Đỗ Hoàng	Chinh	20/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
116	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010018	Phạm Võ Châu	Hà	05/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
117	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010024	Đặng Trung Hậu	04/06/2003	Nam	980.000	3.920.000	
118	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010031	Nguyễn Ánh Hồng	18/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
119	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010129	Lưu Quang Huy	02/04/1999	Nam	980.000	3.920.000	
120	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010133	Nguyễn Thị Sông Hương	26/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
121	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010043	Trần Nhã Linh	01/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
122	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010049	Châu Đặng Trà My	29/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
123	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010053	Dương Hoài Ngân	28/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
124	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010054	Đặng Thị Thuý Ngân	10/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
125	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010059	Nguyễn Hồng Nguyên	06/01/2003	Nam	980.000	3.920.000	
126	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010073	Trần Đào Quang Sang	22/12/2003	Nam	980.000	3.920.000	
127	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010105	Trần Thị Thanh Tuyền	17/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
128	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010079	Nguyễn Loan Thanh Thanh	02/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
129	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010081	Nguyễn Thị Hà Thanh	24/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
130	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010083	Trần Văn Thành	31/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
131	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010087	Nguyễn Văn Thắng	16/04/2003	Nam	980.000	3.920.000	
132	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010092	Phan Nhật Thanh Thuỳ	24/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
133	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010100	Phạm Thị Thuỷ Trúc	17/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
134	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010102	Vũ Thanh Trúc	20/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
135	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010138	Huỳnh Xuân Trường	02/07/2003	Nam	980.000	3.920.000	
136	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010107	Lê Nhật Uyên	07/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
137	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010110	Võ Ngọc Lê Vy	01/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
138	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Hóa học	4452010111	Lý Xuân Yên	03/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
139	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Sinh học	4453010026	Huỳnh Nguyệt Chiêu	20/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
140	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Sinh học	4453010029	Nguyễn Minh Diện	07/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
141	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Sinh học	4453010040	Đinh Thị Mỹ Duyên	27/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
142	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Sinh học	4453010030	Huỳnh Hồng Hà	02/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
143	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Sinh học	4453010032	Lê Đức Hoà	25/12/2003	Nam	980.000	3.920.000	
144	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Sinh học	4453010049	Nguyễn Thị Thanh Ngân	18/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
145	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Sinh học	4453010035	Kpă H' Rin	04/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
146	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Sinh học	4453010036	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	07/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
147	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Sinh học	4453010038	Ngô Thị Cẩm Tuyên	17/03/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
148	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Sinh học	4453010056	Nguyễn Thị Vy	17/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
149	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010142	Nguyễn Thị Lan Anh	06/11/2001	Nữ	980.000	3.920.000	
150	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010143	Nguyễn Vân Anh	06/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
151	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010007	Bùi Ngọc Minh Châu	10/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
152	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010147	Huỳnh Thái Cao Chi	24/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
153	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010013	Nguyễn Thị Kim Chi	03/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
154	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010118	Nguyễn Thị Mỹ Dung	05/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
155	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010019	Bùi Nữ Hoàng Giang	18/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
156	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010021	Nguyễn Thị Trà Giang	16/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
157	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010149	Đào Thị Phương Hà	14/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
158	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010119	Lê Thị Cẩm Hà	06/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
159	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010134	Ôn Gia Hân	04/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
160	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010151	Phạm Xuân Hiên	01/09/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
161	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010152	Trần Thị Kim Hiếu	25/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
162	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010031	Trần Thị Mỹ Hoà	11/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
163	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010030	Đỗ Thị Minh Hoàng	08/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
164	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010037	Nguyễn Chi Lan	27/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
165	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010156	Châu Thái Hoàng Linh	05/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
166	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010043	Phạm Kiều Linh	16/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
167	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010136	Văn Thị Thanh Loan	19/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
168	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010137	Huỳnh Thị Trúc Ly	01/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
169	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010161	Nguyễn Dương Tường Minh	15/08/2003	Nam	980.000	3.920.000	
170	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010162	Phạm Hồng Minh	20/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
171	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010049	Đinh Thị Trà My	22/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
172	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010050	Trương Ngọc Trà My	06/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
173	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010165	Huỳnh Lâm Hạ Nguyên	25/11/1999	Nữ	980.000	3.920.000	
174	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010056	Trần Hạnh Nguyên	31/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
175	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010167	Trịnh Xuân Nguyên	17/02/2003	Nam	980.000	3.920.000	
176	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010059	Phan Ý Nhi	28/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
177	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010132	Nguyễn Trần Thanh Như	24/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
178	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010170	Dư Thị Mai Phương	19/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
179	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010171	Trần Thị Đào Quyên	04/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
180	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010071	Nguyễn Diễm Quỳnh	24/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
181	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010177	Trương Thị Thuỷ Tiên	04/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
182	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010182	Nguyễn Thị Cẩm Tú	27/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
183	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010173	Lê Thị Kim Thoa	20/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
184	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010176	Trần Hiền Thục	01/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
185	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010174	Đỗ Thị Thuỳ	02/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
186	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010087	Lê Anh Thư	28/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
187	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010178	Nguyễn Thị Thu Trang	15/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
188	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010097	Đinh Võ Bích Trâm	06/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
189	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010098	Huỳnh Quỳnh Trân	26/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
190	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010181	Trần Văn Trương	29/11/2003	Nam	980.000	3.920.000	
191	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010108	Phạm Hoài Thương Uyên	09/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
192	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010184	Hà Thị Tường Vy	10/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
193	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Ngữ văn	4456010064	Võ Thị Như Ý	11/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
194	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020024	Lê Nguyễn Hoàng An	18/08/2003	Nam	980.000	3.920.000	
195	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020026	Nguyễn Thanh Bang	19/08/2003	Nam	980.000	3.920.000	
196	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020028	Võ Thị Kiều Diễm	22/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
197	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020029	Nguyễn Đoàn Hoài Duy	17/04/2003	Nam	980.000	3.920.000	
198	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020031	Trần Việt Dương	05/04/2003	Nam	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
199	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020034	Nguyễn Đăng Đức	04/11/2002	Nam	980.000	3.920.000	
200	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020036	Trần Ngọc Giàu	12/05/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
201	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020037	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	05/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
202	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020038	Nguyễn Thị Thu Hằng	03/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
203	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020039	Mai Bảo Hân	29/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
204	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020042	Bùi Hồng Hy	11/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
205	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020043	Nguyễn Văn Kế	26/09/2003	Nam	980.000	3.920.000	
206	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020004	Nguyễn Hoàng Kiên	21/05/2003	Nam	980.000	3.920.000	
207	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020047	Kpuih Lan	27/12/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
208	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020048	Kpă H' Liên	18/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
209	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020052	Nguyễn Thị Hoài Ly	08/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
210	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020054	Me	07/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
211	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020063	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	02/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
212	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020056	Nguyễn Thị Thuý Ngân	17/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
213	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020058	Đoàn Đức Nhã	19/11/2003	Nam	980.000	3.920.000	
214	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020059	Nguyễn Hữu Nhân	01/12/2003	Nam	980.000	3.920.000	
215	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020064	Hoàng Thị Phương	09/11/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
216	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử	4456020067	Lê Minh Thành	29/01/2003	Nam	980.000	3.920.000	
217	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030027	Nguyễn Công Tuấn Anh	12/05/2003	Nam	980.000	3.920.000	
218	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030028	Phạm Thị Ngọc Ân	06/11/2000	Nữ	980.000	3.920.000	
219	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030031	Y Châu	14/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
220	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030037	Hoàng Mộng Giang	08/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
221	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030039	Y Yến Hảo	13/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
222	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030043	Nguyễn Chí Thái Hoàng	07/07/2003	Nam	980.000	3.920.000	
223	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030044	Thân Văn Trần Hoàng	16/01/2003	Nam	980.000	3.920.000	
224	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030025	Y Minh Huệ	19/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
225	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030045	Nguyễn Văn Huy	04/10/2003	Nam	980.000	3.920.000	
226	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030046	Lê Thị Thu Huyền	12/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
227	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030049	Đinh Thị Yến Kiều	21/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
228	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030050	Phạm Thị Thuý Kiều	14/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
229	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030048	Lê Xuân Khánh	07/02/2003	Nam	980.000	3.920.000	
230	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030057	Nay H' Nê	21/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
231	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030060	Rah Lan H' Ngô	12/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
232	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030061	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	07/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
233	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030064	Bùi Ngô Tố Như	14/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
234	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030065	Lưu Yến Như	18/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
235	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030066	Puih Plĩu	02/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
236	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030067	Nguyễn Thảo Quyên	18/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
237	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030069	Y Ngọc Quỳnh	24/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
238	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030074	Nguyễn Thanh Thảo	21/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
239	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030088	Bùi Tâm Thư	14/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
240	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030077	Trần Văn	Trọng	15/01/2003	Nam	980.000	3.920.000	
241	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Địa lý	4456030081	Phạm Vũ Thanh	Việt	01/12/2003	Nam	980.000	3.920.000	
242	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040022	Lê Chí	Công	25/10/2003	Nam	980.000	3.920.000	
243	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040060	Đặng Thị Thuý	Hằng	14/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
244	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040026	Ngô Nguyễn Trung	Hiếu	11/10/2003	Nam	980.000	3.920.000	
245	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040031	Nay H	Ky	12/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
246	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040067		Luyin	02/05/2003	Nam	980.000	3.920.000	
247	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040034	Chamaléa Thị Diễm	My	10/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
248	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040035	Nguyễn Thị Kiều	My	29/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
249	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040037	Nay H'	Ngân	26/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
250	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040063	Nguyễn Thị	Nhung	06/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
251	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040071	Trần Lệ	Quyên	01/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
252	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040018	Nguyễn Văn	Toàn	28/10/2003	Nam	980.000	3.920.000	
253	44	Khoa Sư phạm		Giáo dục chính trị	4456040055	Nguyễn Văn	Tú	04/02/2003	Nam	980.000	3.920.000	
254	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010234	Phan Thị Minh	Anh	25/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
255	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010010	A	Ban	02/02/2000	Nam	980.000	3.920.000	
256	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010012	Phạm Thái	Bình	28/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
257	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010025	Phạm Thị	Diễm	09/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
258	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010028	Nguyễn Võ Thuỳ	Dung	30/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
259	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010300	Nguyễn Thái	Dương	17/08/2003	Nam	980.000	3.920.000	
260	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010042	Võ Thị Hồng	Hảo	19/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
261	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010055	Đoàn Thị Phước	Hồng	20/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
262	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010063	Vũ Sông	Hương	22/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
263	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010064	Nguyễn Thị Minh	Hường	28/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
264	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010070	Nguyễn Đình	Kiên	31/03/2002	Nam	980.000	3.920.000	
265	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010074	Phạm Thị Ngọc	Lan	24/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
266	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010079	Nguyễn Lương Thuỳ	Linh	19/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
267	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010239	Nguyễn Thanh	Linh	13/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
268	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010240	Huỳnh Thị	Ly	10/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
269	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010358	Đặng Sao	Mai	14/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
270	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010093	Lê Kim Quỳnh	My	01/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
271	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010125	Võ Xuân	Ny	06/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
272	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010102	Bùi Thị	Ngọc	22/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
273	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010112	Đinh Trần Hồng	Nhi	09/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
274	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010243	Cao Thị Quỳnh	Như	14/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
275	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010122	Trương Nguyễn Quỳnh	Như	07/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
276	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010126	Nguyễn Hữu	Phát	21/06/2003	Nam	980.000	3.920.000	
277	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010130	Phan Thị	Phúc	23/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
278	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010140	Nguyễn Song Cẩm	Quyên	11/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
279	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010151	Dương Thanh	Tâm	08/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
280	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010181	Mạc Cẩm	Tiên	19/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
281	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010163	Trần Bùi Phương Thảo	15/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
282	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010169	Phan Diệp Thuyên	21/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
283	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010449	Lê Thái Thuỳ Trang	17/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
284	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010195	Lê Thị Mai Trâm	21/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
285	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010462	Nguyễn Thị Thanh Trúc	26/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
286	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010209	Nguyễn Tố Uyên	23/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
287	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010215	Nguyễn Thị Ngọc Vi	15/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
288	44	Khoa Sư phạm	A	Sư phạm Tiếng Anh	4457010228	Đỗ Nguyễn Bảo Yên	28/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
289	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010259	Trần Tú Anh	25/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
290	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010019	Diệp Linh Chi	10/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
291	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010034	Nguyễn Tô Thành Đô	04/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
292	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010305	Nguyễn Hiếu Giang	22/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
293	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010309	Nguyễn Thị Hạnh	06/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
294	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010310	Nguyễn Thị Thu Hằng	29/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
295	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010052	Hồ Thị Minh Hiếu	22/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
296	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010083	Phí Thị Diệu Linh	01/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
297	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010088	Đinh Thị Ly Na	01/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
298	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010108	Trần Thị Ánh Nguyệt	20/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
299	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010120	Lê Á Như	05/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
300	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010402	Đoàn Thanh Phú	14/02/2003	Nam	980.000	3.920.000	
301	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010268	Ngô Trần Hà Phương	21/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
302	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010138	Nguyễn Đình Quân	25/10/2003	Nam	980.000	3.920.000	
303	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010141	Nguyễn Tường Quyên	26/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
304	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010145	Bùi Nguyễn Như Quỳnh	18/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
305	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010160	Nguyễn Lê Thu Thảo	09/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
306	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010177	Dương Thị Mỹ Thương	15/05/1998	Nữ	980.000	3.920.000	
307	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010470	Nguyễn Thị Úc	12/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
308	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010276	Đỗ Hiền Lê Vi	23/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
309	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010218	Pi Năng Thị Vĩ	01/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
310	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010220	Lê Phương Thảo Vy	19/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
311	44	Khoa Sư phạm	B	Sư phạm Tiếng Anh	4457010233	Nguyễn Thị Như Ý	22/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
312	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010291	Nguyễn Ngọc Minh Châu	26/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
313	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010294	Lê Diệu Diệu	24/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
314	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010299	Trần Vũ Bảo Duyên	22/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
315	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010301	Trần Thị Ngọc Đạt	27/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
316	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010307	Nguyễn Trần Bắc Hải	12/10/2003	Nam	980.000	3.920.000	
317	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010312	Hà Gia Hân	23/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
318	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010313	Nguyễn Lê Ngọc Hân	14/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
319	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010314	Ngô Thanh Hiền	31/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
320	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010315	Nguyễn Thảo Hiền	07/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
321	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010327	Phí Thị Ngọc Huyền	18/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
322	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010340	Nguyễn Diễm Lệ	16/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
323	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010341	Nguyễn Thị Kim Liên	22/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
324	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010351	Trần Dương Bảo Linh	03/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
325	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010361	Phạm Thị Xuân Mai	27/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
326	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010363	Lê Nguyễn Phương Minh	02/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
327	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010369	Đỗ Thị Thanh Ngân	24/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
328	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010375	Võ Đinh Kim Ngân	20/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
329	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010383	Phạm Khánh Ngọc	02/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
330	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010384	Thái Lê Duy Ngọc	01/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
331	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010385	Phạm Thị Thảo Nguyên	06/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
332	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010389	Lê Nữ Hoàng Nhi	03/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
333	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010390	Nguyễn Uyên Nhi	18/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
334	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010391	Nguyễn Vũ Linh Nhi	24/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
335	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010396	Nguyễn Thị Thuỳ Nhung	06/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
336	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010406	Nguyễn Hoàng Anh Phương	01/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
337	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010418	Nguyễn Hữu Quyết	26/10/2003	Nam	980.000	3.920.000	
338	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010419	Đoàn Thị Diễm Quỳnh	25/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
339	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010423	Phạm Văn Quỳnh	13/09/2003	Nam	980.000	3.920.000	
340	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010425	Rmah H' Saly	15/12/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
341	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010463	Lê Thị Thanh Tuyền	24/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
342	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010431	Đặng Trần Phương Thảo	06/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
343	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010433	Phạm Thị Bích Thảo	06/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
344	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010434	Lê Thị Hồng Thắm	02/11/1999	Nữ	980.000	3.920.000	
345	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010445	Võ Thị Ngọc Thương	28/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
346	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010456	Phạm Hồng Bảo Trân	30/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
347	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010460	Nguyễn Hồng Trí	18/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
348	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010458	Nguyễn Thị Trinh	21/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
349	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010459	Võ Thị Ngọc Trinh	26/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
350	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010466	Đoàn Vũ Phương Uyên	01/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
351	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010474	Bùi Mạnh Vũ	21/08/2003	Nam	980.000	3.920.000	
352	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010475	Bùi Lê Vy	25/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
353	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010476	Đỗ Thị Thuý Vy	23/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
354	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010477	Huỳnh Trần Tuyết Vy	24/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
355	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010479	Phan Lê Vy	29/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
356	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010481	Trương Thanh Vy	09/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
357	44	Khoa Sư phạm	C	Sư phạm Tiếng Anh	4457010482	Lương Thế Vỹ	25/06/2001	Nam	980.000	3.920.000	
358	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010288	Phạm Sơn Biên	09/03/1998	Nữ	980.000	3.920.000	
359	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010295	Ngô Thị Minh Diệu	05/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
360	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010304	Võ Thị Hồng Gấm	03/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
361	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010308	Nguyễn Thị Hảo	16/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
362	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010317	Trần Thị Thu Hiền	09/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
363	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010321	Võ Thị Hoàng Hiếu	25/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
364	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010323	Trần Nhật Hoàng	31/05/2003	Nam	980.000	3.920.000	
365	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010332	Trần Nguyễn Uyên Khanh	22/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
366	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010333	Phạm Hồ Minh Khuê	01/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
367	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010334	Tăng Thị Lê Khương	10/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
368	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010338	Ngô Hà Diệp Lâm	10/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
369	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010344	Nguyễn Đỗ Khánh Linh	10/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
370	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010346	Nguyễn Phạm Khánh Linh	01/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
371	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010348	Nguyễn Thanh Thuỷ Linh	11/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
372	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010349	Nguyễn Thị Kim Linh	06/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
373	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010353	Huỳnh Bá Long	05/11/2003	Nam	980.000	3.920.000	
374	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010359	Ngô Trần Ngọc Mai	28/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
375	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010266	Y Mai	01/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
376	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010365	Huỳnh Thị Trà My	25/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
377	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010373	Phan Lê Kim Ngân	24/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
378	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010379	Lê Khánh Ngọc	02/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
379	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010380	Nguyễn Đỗ Khánh Ngọc	31/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
380	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010386	Đào Thị Yến Nhi	15/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
381	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010393	Phạm Xuân Uyển Nhi	20/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
382	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010401	Hồ Yến Phi	30/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
383	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010403	Hồ Nguyễn Minh Phương	06/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
384	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010404	Lê Huỳnh Lan Phương	24/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
385	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010407	Nguyễn Thị Mỹ Phương	05/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
386	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010409	Phan Kiều Phương	27/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
387	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010410	Võ Trịnh Khánh Phương	14/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
388	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010411	Trần Phan Bích Phượng	17/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
389	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010424	Hà Huỳnh Hồng Quý	21/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
390	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010285	Nguyễn Như Quỳnh	13/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
391	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010422	Nguyễn Thị Mai Quỳnh	10/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
392	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010428	Dương Huỳnh Thu Tâm	29/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
393	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010429	Phạm Thị Thu Tâm	13/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
394	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010446	Bùi Vũ Thuỷ Tiên	12/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
395	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010435	Nguyễn Thị Thu Thắm	25/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
396	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010436	Nguyễn Thị Kim Thi	28/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
397	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010439	Dương Anh Thơ	27/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
398	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010440	Trần Thị Ngọc Thu	27/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
399	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010443	Cao Nhi Thục	09/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
400	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010442	Huỳnh Thị Thu Thuỷ	20/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
401	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010453	Ung Thị Thanh Trâm	02/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
402	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010454	Đỗ Trần Huyền Trân	05/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
403	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010455	Hồ Bảo Trân	31/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
404	44	Khoa Sư phạm	D	Sư phạm Tiếng Anh	4457010480	Trịnh Hồng Vy	24/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
405	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010289	Mai Yên Bình	19/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
406	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010290	Đặng Ngọc Tân Châu	16/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
407	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010296	Nguyễn Hiếu Dung	25/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
408	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010302	Võ Nguyễn Hải Đăng	04/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
409	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010318	Đặng Thế Hiển	09/02/2003	Nam	980.000	3.920.000	
410	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010325	Nguyễn Quang Huy	01/01/2003	Nam	980.000	3.920.000	
411	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010326	Mai Thu Huyền	12/11/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
412	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010328	Hoàng Thị Ngọc Huỳnh	02/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
413	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010342	Dương Trần Ánh Linh	26/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
414	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010343	Đàm Lê Ngọc Linh	08/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
415	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010355	Nguyễn Phúc Luân	18/11/2003	Nam	980.000	3.920.000	
416	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010356	Trương Thị Bích Ly	28/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
417	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010362	Trương Trần Thuỳ Miên	26/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
418	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010366	Nguyễn Thị Thảo My	19/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
419	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010367	Lê Thị Huyền Mỹ	24/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
420	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010399	Nguyễn Phan Bảo Ny	14/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
421	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010370	Huỳnh Đặng Bảo Ngân	02/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
422	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010372	Nguyễn Kim Ngân	17/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
423	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010371	Nguyễn Khánh Ngân	12/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
424	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010374	Trương Tuyết Ngân	21/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
425	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010381	Nguyễn Mỹ Ngọc	13/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
426	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010382	Nguyễn Thị Như Ngọc	09/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
427	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010388	Đỗ Thị Thanh Nhi	14/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
428	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010405	Ngô Võ Ngân Phương	27/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
429	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010408	Nguyễn Trúc Phương	11/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
430	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010413	Nguyễn Huỳnh Anh Quốc	24/01/2003	Nam	980.000	3.920.000	
431	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010414	Đoàn Nguyên Quyên	16/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
432	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010416	Trần Thị Ngọc Quyên	05/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
433	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010426	Nguyễn Thị Ngọc Sang	16/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
434	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010447	Võ Thị Thuỷ Tiên	23/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
435	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010432	Ngô Thị Thu Thảo	10/05/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
436	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010437	Huỳnh Hưng Thịnh	03/07/2003	Nam	980.000	3.920.000	
437	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010438	Nguyễn Thị Bảo Thoa	22/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
438	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010441	Lê Uyên Gia Thuận	18/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
439	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010444	Nguyễn Uyên Anh Thư	12/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
440	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010450	Nguyễn Thị Kiều Trang	27/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
441	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010467	Huỳnh Thuỳ Phương Uyên	02/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
442	44	Khoa Sư phạm	E	Sư phạm Tiếng Anh	4457010471	Lê Thảo Thuỳ Vân	02/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
443	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010096	Lê Thị Kim Hà	23/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
444	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010095	Phan Thị Thuý Hằng	23/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
445	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010006	Phạm Huỳnh Huyên	20/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
446	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010064	Nguyễn Thị Cẩm Lê	04/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
447	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010007	Nguyễn Vũ Diệu Linh	19/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
448	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010078	Phạm Thị Thuỳ Linh	25/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
449	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010044	Nguyễn Võ Ngọc Lưu	20/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
450	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010067	Huỳnh Khánh Ly	24/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
451	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010045	Phạm Nguyễn Công Minh	14/09/2003	Nam	980.000	3.920.000	
452	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010046	Lê Thị Ánh Nguyệt	09/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
453	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010047	Đào Thị Thanh Nhàn	07/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
454	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010097	Phạm Đỗ Khương Nhi	31/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
455	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010051	Phạm Tấn Phát	28/04/2003	Nam	980.000	3.920.000	
456	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010054	Hồ Thục Quyên	27/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
457	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010056	Lê Ngọc Minh Thư	08/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
458	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010041	Dương Phạm Thuỳ Trinh	20/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
459	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010058	Đinh Thị Mai Viên	31/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
460	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010077	Hà Nguyễn Minh Vũ	17/03/2002	Nam	980.000	3.920.000	
461	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Khoa học tự nhiên	4458010059	Nguyễn Thị Hà Xuyên	23/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
462	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020002	Lê Thị Ngọc Ánh	12/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
463	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020023	Nguyễn Tấn Dũng	03/09/2002	Nam	980.000	3.920.000	
464	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020022	Lương Ngọc Duyên	08/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
465	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020024	Đinh Nguyễn Bích Hà	09/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
466	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020027	Huỳnh Huy Hoàng	02/01/2003	Nam	980.000	3.920.000	
467	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020055	Đinh Thị Liêu	03/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
468	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020029	Bùi Thị Linh	16/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
469	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020056	Phạm Thị Y Linh	01/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
470	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020058	Huỳnh Nhật Minh	21/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
471	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020074	Y Su Na	25/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
472	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020034	Trần Thị Kiều Ni	09/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
473	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020035	Nguyễn Thành Niên	15/04/2003	Nam	980.000	3.920.000	
474	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020060	Hồ Thanh Nhã	29/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
475	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020033	Đinh Phạm Quỳnh Như	25/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
476	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020071	Lê Nguyễn Quỳnh Như	31/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
477	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020036	Nguyễn Thị Kiều Oanh	19/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
478	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020006	Nguyễn Thị Kiều Oanh	29/09/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
479	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020037	Hồ Thị Ánh Phương	25/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
480	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020038	Nguyễn Thị Xuân Phượng	10/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
481	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020040	Phạm Thị Thu Quyên	11/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
482	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020041	Nguyễn Thái Sang	10/09/2002	Nam	980.000	3.920.000	
483	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020073	Đinh Thị Anh Tiền	23/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
484	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020044	Nguyễn Ngọc Tình	30/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
485	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020042	Phan Thị Thanh Thiên	18/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
486	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020043	Nguyễn Thị Thanh	Thuý	06/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
487	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020045	Phạm Thị Diễm	Trà	14/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
488	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020064	Hoàng Nhật	Trang	06/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
489	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020066	Huỳnh Thị Thuỳ	Trâm	24/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
490	44	Khoa Sư phạm		Sư phạm Lịch sử Địa lý	4458020076	Ksor H'	Trinh	16/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
491	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010434	Trương Từng	Ân	28/10/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
492	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010580	H' Thư	Bing	20/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
493	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010680	Ri	Chăk	10/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
494	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010042	Lưu Bảo	Đăng	07/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
495	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010067	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	22/06/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
496	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010065	Hồ Thị Bích	Hảo	16/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
497	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010073	Nguyễn Bảo	Hân	30/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
498	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010084	Nguyễn Thị Thu	Hiền	02/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
499	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010090	Nguyễn Thị Kim	Hoa	09/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
500	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010104	Nguyễn Thị Minh	Huệ	25/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
501	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010106	Bùi Thị Khánh	Huyền	17/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
502	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010113	Nguyễn Thị Thanh	Hưng	02/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
503	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010117	Võ Thị Thu	Hương	01/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
504	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010126	Võ Bích	Khuê	11/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
505	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010134	Nguyễn Thị Hương	Lan	19/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
506	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010142	Đinh Thị	Liễu	06/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
507	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010144	Bùi Trần Khánh	Linh	16/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
508	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010150	Nguyễn Thị Hoài	Linh	24/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
509	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010638	Thào Thị	Men	09/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
510	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010456	Dương Mai	Mi	09/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
511	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010179	Đinh Thị Hồng	Mi	27/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
512	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010191	Nguyễn Thị Thanh	My	07/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
513	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010645	Y	Nệ	19/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
514	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010458	Đinh Thị Kim	Ngân	22/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
515	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010204	Đỗ Thị Hồng	Ngân	15/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
516	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010459	Nguyễn Thị Bích	Ngân	22/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
517	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010211	Nguyễn Thị Kim	Ngân	02/02/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
518	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010219	La Nguyễn Hồng	Ngọc	09/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
519	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010231	Nguyễn Hoàng Thanh	Nhã	23/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
520	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010229	Lý Thanh	Nhàn	04/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
521	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010230	Nguyễn Thị Kim	Nhàn	06/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
522	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010236	Dương Tuyết	Nhi	29/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
523	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010250	Hồ Khánh	Như	14/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
524	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010254	Trần Nữ Quỳnh	Như	19/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
525	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010263	Lê Kiều	Oanh	08/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
526	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010277	Lê Thị	Phước	05/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
527	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010281	Kiều Thị Kim Quệ	10/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
528	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010308	Phạm Thị Quý	04/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
529	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010290	Phan Thị Tố Quyên	28/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
530	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010672	Diệp Anh Quỳnh	13/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
531	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010297	Lê Thị Diễm Quỳnh	11/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
532	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010299	Lương Thị Quỳnh	20/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
533	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010306	Trần Cao Như Quỳnh	04/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
534	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010684	Rah Lan H' Taly	27/08/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
535	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010685	Bùi Thị Thanh Tâm	30/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
536	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010513	Lê Thị Ánh Tiên	20/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
537	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010392	Lê Thị Ngọc Tuyền	01/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
538	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010327	Phan Thanh Thảo	22/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
539	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010692	Lê Phạm Xuân Thắm	03/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
540	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010694	Nguyễn Thị Quỳnh Thiên	15/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
541	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010512	Bùi Thị Kim Thoa	03/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
542	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010702	Y Thúc	07/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
543	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010481	Trương Thị Hồng Thuỷ	23/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
544	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010350	Võ Thị Thu Thuỷ	14/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
545	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010353	Huỳnh Phan Anh Thư	15/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
546	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010355	Nguyễn Thị Minh Thư	29/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
547	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010280	Trương Thị Quế Trâm	18/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
548	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010405	Trần Tú Uyên	06/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
549	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010414	Trần Đoàn Thảo Vi	05/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
550	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010425	Hà Thị Lê Xuân	12/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
551	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010426	Nguyễn Thuý Y	23/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
552	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010427	Kpă Hờ Yên	16/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
553	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Tiểu học	4459010431	Vũ Thị Yến	07/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
554	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010579	Lê Thị Châu Anh	13/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
555	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010436	Nguyễn Bảo Châu	03/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
556	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010583	Nguyễn Quỳnh Chi	30/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
557	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010024	Nguyễn Xuân Cẩm Chi	20/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
558	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010585	Ksor H' Chiều	05/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
559	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010348	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	27/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
560	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010033	Lê Thị Cẩm Duyên	29/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
561	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010500	Trần Võ Thuỳ Duyên	30/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
562	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010041	Hồ Tấn Đành	27/05/2003	Nam	980.000	3.920.000	
563	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010590	Huỳnh Thị Trúc Đào	10/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
564	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010062	Vũ Phạm Ngọc Hà	02/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
565	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010066	Ngô Quí Hạnh	04/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
566	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010604	Nguyễn Thị Thanh Hằng	12/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
567	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010068	Nguyễn Thu Hằng	10/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
568	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010088	Lê Thị Bích	Hoa	11/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
569	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010095	Vũ Thị Thanh	Hoa	08/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
570	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010098	Nguyễn Thị	Hoà	30/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
571	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010101	Đặng Thị Mỹ	Hợp	04/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
572	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010105	Trần Thi	Huệ	24/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
573	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010111	Võ Thị Lệ	Huyền	05/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
574	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010114	Mai Thị Quỳnh	Hương	08/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
575	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010504	Hồ Thị Mỹ	Kiều	16/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
576	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010122	Lê Kim	Khánh	01/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
577	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010138	Thái Nguyễn Mỹ	Lệ	21/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
578	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010151	Nguyễn Thị Khánh	Linh	27/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
579	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010152	Nguyễn Vân	Linh	16/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
580	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010130	Phan Thị Kim	Loan	18/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
581	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010455	Phạm Thị Tuyết	Mai	10/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
582	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010183	Ksor H'	Miuh	20/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
583	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010188	Lê Trần Hoài	My	26/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
584	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010199	Huỳnh Thị Hằng	Nga	01/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
585	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010207	Lê Kim	Ngân	16/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
586	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010208	Ngô Đào Khánh	Ngân	27/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
587	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010460	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	02/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
588	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010223	Trần Bích	Ngọc	09/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
589	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010232	Bùi Nữ Anh	Nhật	22/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
590	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010257	Trương Thị Ánh	Như	29/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
591	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010264	Phan Nữ Hoàng	Oanh	26/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
592	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010266	Đinh Thị	Phi	05/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
593	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010344	Phạm Nguyên Thu	Phương	18/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
594	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010470	Y	Phương	03/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
595	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010287	Lê Minh	Quyên	28/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
596	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010298	Lê Thị Diễm	Quỳnh	02/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
597	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010385	Võ Anh	Tuấn	04/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
598	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010387	Đinh Thị Bích	Tuyên	07/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
599	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010390	Lê Nguyễn Mai	Tuyền	28/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
600	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010491	Nguyễn Ánh	Tuyết	28/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
601	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010365	Đinh Thị	Trang	03/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
602	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010374	Phan Thị Thu	Trâm	12/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
603	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010489	Tô Quốc	Trường	15/12/2003	Nam	980.000	3.920.000	
604	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010422	Phạm Thị Tường	Vy	06/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
605	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010433	Nguyễn Như	Ý	14/11/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
606	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010428	Nguyễn Thị Kim	Yến	17/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
607	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Tiểu học	4459010496	Trần Thị Hải	Yến	23/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
608	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010557	Nguyễn Như	Ái	20/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
609	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010576	Nguyễn Hoàng	An	16/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
610	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010578	Đặng Vũ Hoàng	Anh	09/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
611	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010013	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	16/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
612	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010037	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	06/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
613	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010527	Võ Thị Ngọc	Điệp	10/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
614	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010070	Phạm Mỹ	Hằng	13/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
615	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010081	Huỳnh Thị Mỹ	Hiền	12/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
616	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010529	Nguyễn Thị Thu	Hiền	07/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
617	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010530	Rcom H'	Hiền	31/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
618	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010443	Nguyễn Như	Hoa	03/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
619	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010617	Nay H' Diệu	Hương	19/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
620	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010116	Nguyễn Trần Minh	Hương	24/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
621	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010118	Nguyễn Thị Thu	Hường	03/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
622	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010621	Trần Thị Mỹ	Kiều	05/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
623	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010123	Lê Đức	Khôi	04/06/2003	Nam	980.000	3.920.000	
624	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010127	Lương Thu	Khuyên	05/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
625	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010623	Nay H'	Lang	08/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
626	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010534	Nguyễn Thị Bích	Liễu	07/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
627	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010625	Hồ Thị Phương	Linh	14/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
628	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010535	Lê Thị Mỹ	Linh	25/01/2000	Nữ	980.000	3.920.000	
629	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010145	Nguyễn Ngọc Xuân	Linh	11/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
630	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010147	Nguyễn Phan Mỹ	Linh	29/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
631	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010629	Nguyễn Thị Tuyết	Lựa	28/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
632	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010633	Nguyễn Thị Mai	Lý	06/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
633	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010632	Ksor H'	Lysa	14/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
634	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010681	Ksor H'	LySa	21/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
635	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010636	Y	Mai	16/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
636	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010639	Nguyễn Trần Trà	Mi	10/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
637	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010643	Nguyễn Võ Hoa	My	10/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
638	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010644	Lê Thị	Mỹ	13/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
639	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010262	Hoàng Mỹ	Nữ	28/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
640	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010646	Đinh Thị	Nga	18/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
641	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010647	Lý Thị Hoàng	Nga	11/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
642	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010555	Lê Thị Yến	Nhi	02/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
643	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010658	Nguyễn Bùi Mỹ	Nhi	08/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
644	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010660	Nguyễn Thị Yến	Nhi	24/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
645	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010570	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	23/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
646	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010466	Phạm Thị Hồng	Nhung	30/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
647	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010546	Phan Thị Lê	Phấn	10/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
648	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010671	Đoàn Hồng	Quyên	03/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
649	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010549	Phan Diễm	Quỳnh	10/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
650	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010307	Trương Thị Như Quỳnh	01/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
651	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010678	Trương Thị Như Quỳnh	26/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
652	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010682	Lại Thị Hồng Sen	08/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
653	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010683	Rơ Mah Song	15/10/2000	Nam	980.000	3.920.000	
654	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010492	Nguyễn Thị Xuân Tuý	28/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
655	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010398	Võ Nguyễn Ánh Tuyết	04/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
656	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010401	Phạm Thị Út Tường	12/08/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
657	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010484	Nguyễn Huyền Thy	24/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
658	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010707	Huỳnh Thị Ngọc Trang	18/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
659	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010487	Nguyễn Thị Bích Trâm	24/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
660	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010375	Tạ Thị Quỳnh Trâm	11/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
661	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010404	Phạm Tố Uyên	23/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
662	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010419	Bùi Thị Tường Vy	06/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
663	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Tiểu học	4459010722	Y Tường Vy	07/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
664	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010577	Trần Thu An	16/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
665	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010581	Phạm Thị Thanh Bình	08/04/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
666	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010582	Trương Thị Hải Châu	03/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
667	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010586	Y Chiểu	20/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
668	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010588	Trương Thị Thuý Diệp	26/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
669	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010589	Y Bích Diệu	02/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
670	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010591	Linh Hồng Đạt	03/06/2003	Nam	980.000	3.920.000	
671	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010593	Trần Thị Ngọc Điễm	30/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
672	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010594	Hoàng Thị Điệp	27/09/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
673	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010595	H' Đonh	20/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
674	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010597	Đinh Thị Hương Giang	24/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
675	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010599	Trương Thị Hương Giang	18/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
676	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010601	Ngô Thị Thanh Hải	15/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
677	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010602	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	23/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
678	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010603	Nguyễn Thị Bích Hằng	11/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
679	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010608	Siu H' Hiền	01/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
680	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010610	Phạm Thị Mỹ Hoa	20/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
681	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010613	Nguyễn Thị Ánh Hồng	26/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
682	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010616	Nguyễn Thị Thanh Huyền	23/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
683	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010619	A Hứa	18/03/2003	Nam	980.000	3.920.000	
684	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010532	Ngô Thị Thuý Hương	13/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
685	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010533	Trần Thị Thanh Hương	27/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
686	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010618	Trần Thu Hương	26/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
687	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010622	Phạm Thị Kli	08/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
688	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010628	Nguyễn Thị Kim Loan	16/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
689	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010630	Nguyễn Cẩm Ly	17/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
690	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010631	Nguyễn Hà Khánh Ly	14/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
691	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010565	Nguyễn Thị Lý	03/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
692	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010634	Đỗ Thị Mai	13/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
693	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010635	Hồ Ngọc Xuân Mai	23/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
694	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010177	Nguyễn Hoài Trúc Mi	16/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
695	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010642	Hồ Thị Trà My	10/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
696	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010648	Hoàng Kim Ngân	11/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
697	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010649	Nguyễn Trần Thu Ngân	27/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
698	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010650	Siu H' Ngân	12/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
699	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010652	Đỗ Thị Thanh Nhàn	22/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
700	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010654	Trần Thị Nghĩa Nhân	20/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
701	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010662	Đàm Thị Quỳnh Như	23/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
702	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010663	Võ Kim Oanh	17/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
703	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010665	Đặng Võ Hồng Phúc	14/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
704	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010666	Phạm Thị Hồng Phúc	27/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
705	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010667	Nguyễn Thị Thu Phương	21/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
706	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010668	Lương Thị Bích Phượng	17/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
707	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010669	Phạm Thị Phượng	27/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
708	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010675	Ngô Diễm Quỳnh	01/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
709	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010676	Nguyễn Như Quỳnh	15/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
710	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010677	Sô Thị Quỳnh	11/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
711	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010705	Phạm Huỳnh Ánh Tiên	08/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
712	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010686	Lê Thị Ngọc Thanh	04/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
713	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010688	Ngô Thị Phương Thảo	31/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
714	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010689	Phan Thị Kim Thảo	29/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
715	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010690	Y Bùi Thị Thảo	13/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
716	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010695	Đinh Thị Ngọc Thoa	30/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
717	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010697	Trương Thị Minh Thuận	28/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
718	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010698	Nguyễn Thị Cẩm Thuỳ	04/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
719	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010703	Lê Thị Thanh Thuý	23/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
720	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010704	Trần Ngọc Thư	30/12/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
721	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010708	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	08/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
722	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010709	Phan Thu Trang	16/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
723	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010710	Nguyễn Lê Bảo Trâm	09/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
724	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010711	Nguyễn Thị Đan Trâm	10/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
725	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010712	Phan Thị Tú Trinh	07/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
726	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010713	Nguyễn Thị Hồng Trúc	22/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
727	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010715	Nguyễn Đỗ Thị Tố Uyên	03/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
728	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010716	Trần Vũ Phương Uyên	15/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
729	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010718	Nguyễn Diễm Vi	11/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
730	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010720	Nguyễn Thị Tường Vi	21/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
731	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010719	Nguyễn Thị Triệu Vi	28/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
732	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	D	Giáo dục Tiểu học	4459010726	Lê Thị Hải	Yến	08/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
733	44	Khoa Giáo dục thể chất - Quốc phòng		Giáo dục Thể chất	4459020022	Ngô Tuấn	Kiệt	07/02/2003	Nam	980.000	3.920.000	
734	44	Khoa Giáo dục thể chất - Quốc phòng		Giáo dục Thể chất	4459020028	Phan Thành	Nhân	18/05/2003	Nam	980.000	3.920.000	
735	44	Khoa Giáo dục thể chất - Quốc phòng		Giáo dục Thể chất	4459020036	Y	Theh	10/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
736	44	Khoa Giáo dục thể chất - Quốc phòng		Giáo dục Thể chất	4459020056	Trần Hoàng	Trường	05/12/2003	Nam	980.000	3.920.000	
737	44	Khoa Giáo dục thể chất - Quốc phòng		Giáo dục Thể chất	4459020053	Võ Thị Kim	Vân	10/04/1994	Nữ	980.000	3.920.000	
738	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030033	Nguyễn Thị Diệu	Ái	16/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
739	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030001	Nguyễn Thị Tố	Anh	20/01/2001	Nữ	980.000	3.920.000	
740	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030032	Trần Thị Ngọc	Anh	05/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
741	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030039	Nguyễn Thị Mỹ	Chi	30/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
742	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030040	Nguyễn Thị Yến	Chi	30/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
743	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030002	Hà Thị Kim	Chung	04/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
744	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030048	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	01/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
745	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030049	Trần Thị Mỹ	Duyên	06/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
746	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030050	Trương Nữ Kiều	Duyên	23/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
747	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030051	Hồ Ngọc Trang	Đài	28/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
748	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030053	Ksor H'	Điệp	01/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
749	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030004	Lê Thị Hồng	Điệp	19/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
750	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030005	Nguyễn Quí	Đông	18/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
751	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030056	Nguyễn Thị Kiều	Gian	05/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
752	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030060	ADrơng H'	Hà	20/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
753	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030061	Hồ Phạm Thu	Hà	10/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
754	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030062	Rmah H'	Hà	19/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
755	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030059	Nay	Hanh	03/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
756	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030066	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	27/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
757	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030067	Lê Lý Mỹ	Hằng	09/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
758	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030069	Nguyễn Thu	Hằng	28/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
759	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030071	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	20/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
760	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030008	Bùi Thị Thanh	Hậu	10/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
761	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030076	Âu Thị Thu	Hiền	09/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
762	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030085	Phạm Thị Bích	Hồng	03/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
763	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030086	Bùi Thị Mỹ	Huyền	15/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
764	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030087	Trần Thu	Huyền	07/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
765	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030089	R'Mah H'	Hưm	03/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
766	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030027	Hồ Thị Thu	Hương	20/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
767	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030090	Trần Thị Lan	Hương	05/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
768	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030099	Nguyễn Thị Thuý	Kiều	22/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
769	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030094	Phạm Tuyết	Kha	09/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
770	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030101	Võ Thị Kiều	Lan	26/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
771	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030103	Y	Lan	03/04/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
772	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030106	Phạm Thị Mỹ	Lệ	19/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
773	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030105	Phạm Thị Mỹ Lệ	24/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
774	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030107	Nguyễn Mai Linh	05/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
775	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030011	Nguyễn Thị Cẩm Linh	15/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
776	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030110	Trần Thị Kim Loan	03/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
777	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030113	Phạm Thị Lưu	10/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
778	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030116	Nguyễn Thị Cẩm Ly	28/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
779	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030117	Đinh Thị May	30/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
780	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030119	Trần Thị Mến	16/11/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
781	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030125	Tạ Thị Hồng My	27/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
782	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030016	Phạm Thanh Nga	05/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
783	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030128	Lê Thị Mỹ Ngân	01/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
784	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030017	Lê Thị Thanh Ngân	06/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
785	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030136	Đinh Nguyệt	23/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
786	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030163	Trương Thị Mỹ Sen	18/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
787	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030164	Đinh Thị Sứ	29/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
788	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030165	Trương Thị Mỹ Tâm	10/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
789	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030019	Lê Phương Thảo	04/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
790	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030020	Nguyễn Phương Thảo	10/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
791	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030176	Nguyễn Thanh Thảo	24/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
792	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030178	Nguyễn Thị Thu Thảo	15/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
793	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030021	Võ Thái Anh Thi	02/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
794	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030185	Siu H' Thiêp	22/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
795	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030192	Y Thuỷ	15/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
796	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	A	Giáo dục Mầm non	4459030024	Trương Thị Hồng Vy	03/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
797	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030035	Ksor H' Bring	06/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
798	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030036	Rơ Mah Byam	01/02/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
799	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030037	Lê Thảo Chi	10/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
800	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030041	Nông Thị Hồng Chuyên	25/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
801	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030045	Đoàn Lê Kiều Duyên	13/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
802	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030047	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	26/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
803	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030073	Ksor H' Hêl	20/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
804	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030077	Hoàng Thị Ánh Hiền	23/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
805	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030080	Nguyễn Thị Kim Hiếu	20/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
806	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030084	Hồ Trần Như Hoài	27/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
807	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030088	Chamaléa Thị Huý	18/11/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
808	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030098	Đinh Thị Mỹ Khuê	26/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
809	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030109	Phạm Thị Ngọc Linh	16/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
810	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030121	Đào Thị Kiều My	30/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
811	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030123	Nguyễn Thị Trà My	27/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
812	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030148	Trần Thị Ái Nữ	02/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
813	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030130	Lê Trần Thanh Ngân	13/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
814	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030132	Phùng Thị Kim	Ngân	25/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
815	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030133	Đinh Thị	Ngọc	18/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
816	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030138	Y	Nguyệt	19/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
817	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030141	Lê Trần Hải	Nhi	19/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
818	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030142	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	20/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
819	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030143	Phạm Thị Ngọc	Nhi	21/10/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
820	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030144	Trần Thị	Nhiên	10/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
821	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030146	Lê Thị Quỳnh	Như	21/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
822	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030147	Nguyễn Võ Quỳnh	Như	11/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
823	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030149	Huỳnh Thị Mỹ	Oanh	18/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
824	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030150	Nguyễn Thị Kim	Oanh	24/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
825	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030152	Trần Nguyễn Thu	Phương	12/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
826	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030154	Cầm Thị Thu	Phượng	05/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
827	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030155	Lê Thị Kim	Phượng	04/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
828	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030159	Phan Thị Diễm	Quỳnh	06/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
829	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030160	Vũ Diệp	Quỳnh	09/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
830	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030168	Hồ Thanh	Thanh	27/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
831	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030169	Nguyễn Thị	Thanh	30/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
832	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030173	Lê Thị Phương	Thảo	12/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
833	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030174	Ngô Thị Phương	Thảo	20/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
834	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030183	Nguyễn Phương	Thi	11/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
835	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030187	Nay H'	Thok	19/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
836	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030189	Huỳnh Thị Phương	Thuỳ	10/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
837	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030190	Đinh Thị	Thuỷ	06/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
838	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030191	Võ Thị	Thuỷ	29/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
839	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030199	Trần Anh	Thư	17/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
840	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030200	Y	Thư	12/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
841	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030202	Nguyễn Thị Châu	Thương	19/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
842	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030206	Đỗ Thanh	Trà	23/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
843	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030205	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	09/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
844	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030208	Trần Thị Ngọc	Trâm	29/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
845	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030209	Trần Võ Bảo	Trân	14/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
846	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030210	Cao Trinh	Trinh	23/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
847	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030211	Nguyễn Thảo	Trinh	02/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
848	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030212	Đỗ Thị Thanh	Trúc	04/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
849	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030213	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	21/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
850	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030221	Lê Thị Mỹ	Vàng	12/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
851	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030222	Bùi Thị Thuý	Vân	06/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
852	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	B	Giáo dục Mầm non	4459030230	Phan Triệu	Vy	22/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
853	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030034	Phan Nhật	Ánh	20/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
854	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030038	Nguyễn Thị Kim	Chi	19/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
855	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030046	Lê Thị Mỹ	Duyên	05/09/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
856	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030234	Trần Thị Mỹ	Duyên	17/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
857	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030057		Gơn	00/00/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
858	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030058	Y	Han	20/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
859	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030063	Ngô Thị Hồng	Hảo	22/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
860	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030237	Hồ Thị Thuý	Hằng	13/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
861	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030078	Siu H'	Hiến	23/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
862	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030079	Ksor	Hiếu	09/11/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
863	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030238	Hồ Thị	Hoài	15/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
864	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030239	Hoàng Thị Minh	Huyền	28/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
865	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030240	Đinh Thị	Kiều	01/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
866	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030095	Nguyễn Lệ	Khanh	17/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
867	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030096	Y	Khiên	22/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
868	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030241	Pi Năng Thị Mỹ	Lan	10/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
869	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030102	Y	Lan	14/04/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
870	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030104	Y	Lat	20/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
871	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030108	Phan Thu	Linh	30/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
872	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030111	Đinh Thị	Lợi	20/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
873	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030243	Từ Thái Ngọc	Lựu	26/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
874	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030244	Phạm Thị Trà	Mi	07/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
875	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030245	Nguyễn Ngọc Liêm	Minh	14/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
876	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030127	Ksor H'	Ngân	05/08/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
877	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030134	Puih H'	Ngọc	14/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
878	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030135	Triệu Bích	Ngọc	17/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
879	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030145	Y	Nhờ	03/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
880	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030151	Siu H' Pa	Phuê	28/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
881	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030215	Nguyễn Băng	Tuyền	20/12/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
882	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030216	A Đớ Thị	Tuyết	15/03/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
883	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030171	Y	Thành	22/02/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
884	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030166	Bùi Thị Phương	Thảo	02/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
885	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030181	Lê Thị Hồng	Thắm	16/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
886	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030188	Hồ Thị	Thuận	24/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
887	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030196	Nguyễn Thị Ngọc	Thư	25/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
888	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030198	Rcom H'	Thư	18/04/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
889	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030201	Bùi Thị Hoài	Thương	02/10/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
890	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030251	Đinh Thị Huyền	Trang	12/05/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
891	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030204	Đoàn Thị Ngọc	Trang	15/08/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
892	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030214	Pi Năng Thị	Trúc	15/02/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
893	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030219	Y	Uyên	28/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
894	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030224	Đinh Thị	Vi	20/07/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
895	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030252	Trần Thị Yến	Vi	15/06/2003	Nữ	980.000	3.920.000	

TT	Khoá	Khoa	Lớp	Ngành	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mức miễn/tháng (đồng)	Tổng tiền (đồng)	Ghi chú
896	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030227	Nguyễn Thị Thảo	Viên	22/07/2002	Nữ	980.000	3.920.000	
897	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030228	Siu	Vượt	01/01/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
898	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030092	Rơ Châm H'	Xêm	26/11/2003	Nữ	980.000	3.920.000	
899	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	C	Giáo dục Mầm non	4459030233	Siu H'	Yi	09/11/2002	Nữ	980.000	3.920.000	

Ấn định danh sách này gồm có 899 sinh viên ***TỔNG CỘNG:*** ***3.524.080.000***

Bằng chữ: Ba tỷ năm trăm hai mươi bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng

Bình Định, ngày 20 tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU **TP. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ - SINH VIÊN** **HIỆU TRƯỞNG**

Đào Phương Hoa **TS. Hồ Văn Phi**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ